TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 12/3/2020
V/v "Tranh chấp về ly hôn
về nuôi con và về cấp dưỡng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Đến

Ông Huỳnh Ngọc Song

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Kiên Thị Minh Hiếu là thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa**: Bà Dương Thị Hồng Lánh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXX-ST ngày 19 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Hồng Th, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã Mỹ T, Tp. Cao L, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Chị Đoàn Thị Q, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Vĩnh Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Ngô Hồng Th trình bày**: Anh với chị Q chỉ có tìm hiểu nhau được vài tháng thì anh chị về sống chung với nhau tại nhà trọ, không có tổ chức lễ cưới, cũng không có đăng ký kết hôn. Anh chị bắt đầu chung sống với nhau từ năm 2015. Anh làm tại trạm thu phát sống điện thoại di động lương mỗi tháng hơn 9.000.000đ, còn chị Q thì không có đi làm mà ở nhà nội trợ, chăm sóc con cái, nhưng hiện nay chị Q cũng đã đi làm. Anh chị có với

nhau 02 người con là Ngô Thảo Nh, sinh ngày 27/8/2016 và Ngô Đăng Kh, sinh ngày 14/02/2018. Hiện nay hai con do chị Q nuôi dưỡng. Anh Th trình bày không có nợ ai và cũng không có ai nợ anh chị, cũng như không có tài sản chung. Trong quá trình chung sống anh Th thấy rằng không còn tình cảm với chị Q, nên yêu cầu Tòa án không công nhận anh với chị Đoàn Thị Q là vợ chồng, về con chung anh Th yêu cầu được nuôi cháu Ngô Thảo Nh, sinh ngày 27/8/2016 không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con, anh Th đồng ý giao con chung là cháu Ngô Đăng Kh, sinh ngày 14/02/2018 cho chị Q nuôi dưỡng, không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, nợ chung anh Th khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp nếu Tòa án giao hai con cho chị Q nuôi dưỡng, anh Th cũng không cấp dưỡng nuôi 02 con.

*** Theo Bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Đoàn Thị Q trình bày:** Chị với anh Th về sống chung với nhau từ năm 2015 đúng như anh Th trình bày, giữa chị với anh Th không có đăng ký kết hôn. Gia đình anh Th có trình ngày đám cưới nhưng đến ngày tổ chức lễ cưới thì gia đình anh Th, cũng như anh Th không có đến. Nên trong ngày cưới chỉ có chị và gia đình của chị. Tuy nhiên để con chị có cha như bao người khác nên chị đồng ý sống chung với anh Th như vợ chồng. Anh chị có với nhau 02 người con là Ngô Thảo Nh, sinh ngày 27/8/2016 và Ngô Đăng Kh, sinh ngày 14/02/2018 hiện hai bé do chị Q đang nuôi dưỡng. Hiện nay chị Q không còn tình cảm gì với anh Th, vì anh Th cũng đã có vợ và có con, nên chị Q cũng đồng ý theo yêu cầu của anh Th yêu cầu Tòa án không công nhận anh Th chị và Quyên là vợ chồng.

Về con chung: Có 02 người đúng như anh Th trình bày, chị Q không đồng ý giao cháu Thảo Nh cho anh Th nuôi dưỡng. Hiện tại chị cũng có đi làm mỗi tháng thu nhập được 6.000.000đ đủ lo cho các con, chị Q yêu cầu được tiếp tục nuôi hai người con là Ngô Thảo Nh, sinh ngày 27/8/2016 và Ngô Đăng Kh, sinh ngày 14/02/2018 và yêu cầu anh Ngô Hồng Th phải cấp dưỡng nuôi hai con mỗi người con là 1.500.000đ/tháng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Về tài sản, nợ chung chị Q khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử.

- Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa hôm nay đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý đến thời điểm này nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đối với việc giải quyết vụ án đề nghị như sau:

Về hôn nhân: Không công nhận anh Ngô Hồng Th và chị Đoàn Thị Q là vợ chồng

Về con chung: Không chấp nhận yêu cầu của anh Th được nuôi con chung là Ngô Thảo Nh, giao cháu Ngô Thảo Nh và cháu Ngô Đăng Kh cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng, buộc anh Ngô Hồng Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi người con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hai cháu Thảo Nh và Đăng Kh tròn đủ 18 tuổi.

Về tài sản, nợ chung Anh Th và chị Q khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Ngô Hồng Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn anh Ngô Hồng Th khởi kiện chị Đoàn Thị Q, trú tại ấp Vĩnh Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, yêu cầu Tòa án không công nhận anh với chị Q là vợ chồng, anh Th yêu cầu được nuôi cháu Ngô Thảo Nh. Chị Q không đồng ý giao con chung cho anh Th nuôi và chị Q có yêu cầu được nuôi hai cháu Ngô Thảo Nh và cháu Ngô Đăng Kh, chị Q yêu cầu anh Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 1.500.000đ/1 người con cho đến khi hai cháu tròn đủ 18 tuổi, về tài sản, nợ chung anh Th, chị Q cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là "tranh chấp về ly hôn, về nuôi con và về cấp dưỡng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thụ lý vụ án theo thủ tục thông thường. Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Anh Ngô Hồng Th và chị Đoàn Thị Q tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015 sau một thời gian tìm hiểu, tuy nhiên anh Th và chị Q không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật hôn nhân và gia đình. Nên quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị Q là không hợp pháp. Nay do trong quá trình chung sống với nhau anh Th và chị Q có nhiều mâu thuẫn không thể tiếp tục chung sống với nhau. Nên anh Th có yêu cầu Tòa án không công nhận anh Th với chị Q là vợ chồng. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận anh Ngô Hồng Th và chị Đoàn Thị Q là vợ chồng

Về con chung: Anh Ngô Hồng Th và chị Đoàn Thị Q có với nhau 02 người con chung gồm Ngô Thảo Nh, sinh ngày 27/8/2016 và Ngô Đăng Kh, sinh ngày 14/02/2018 do chị Q đang nuôi dưỡng, cháu Nhi được đi học và phát tiển bình thường như bao đứa trẻ khác. Theo lời trình bày của anh Th và chị Q thì chị Q vẫn đi làm mỗi một tháng tiền lương được 6.000.000đ. Theo ý kiến của Hội liên hiệp phụ nữ ấp Vĩnh Tr, ý kiến của bà Trần Thị Bé H – Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Hòa Th cháu Thảo Nh và cháu Đăng Kh hiện do chị Q chăm sóc rất tốt, tâm

sinh lý của hai bé phát triển bình thường, nên có đề nghị Tòa án giao hai cháu Nhi và Khoa cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng, đồng thời buộc anh Th phải cấp dưỡng nuôi hai cháu theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy đối với cháu Khoa hiện tại dưới 36 tháng tuổi, chị Q và anh Th thống nhất do chị Q nuôi dưỡng là tự nguyện và phù hợp theo quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên công nhận sự thỏa thuận này. Đối với cháu Thảo Nh hiện tại cháu chưa được 04 tuổi, từ khi anh Th và chị Q ly thân hai cháu sống với chị Q vẫn phát triển bình thường, cũng thể hiện được chị Q có đủ khả năng nuôi dại tốt hai bé, anh Th cũng thừa nhận nếu cháu Nhi sống chung với mẹ ruột là chị Q sẽ tốt hơn là sống chung với vợ sau của anh Th, cũng tránh làm thay đổi tâm sinh lý của bé. Nên Hội đồng xét xử quyết định nên giao cháu Ngô Thảo Nh cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng, không chấp nhận yêu cầu được nuôi cháu Thảo Nh của anh Th.

Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào tình hình thực tế để nuôi dưỡng một người con phát triển bình thường như bao đứa trẻ khác phải được đi học, tham gia các lớp ngoại khóa để cháu phát triển về mặt trí tuệ, nuôi dưỡng ăn uống hàng ngày của cháu để đảm bảo cháu phát triển bình thường về thể chất, mức cấp dưỡng phải căn cứ vào tình hình thu nhập thực tế của anh Th, chị Q yêu cầu anh Th cấp dưỡng mỗi người con là 1.500.000đ là còn cao so với khả năng của anh Th. Nên Hội đồng xét xử quyết định buộc anh Ngô Hồng Th phải cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Thảo Nh và cháu Ngô Đăng Kh mỗi tháng 1.000.000đ/1 người cho đến khi cháu Nhi và cháu Khoa tròn đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 12/3/2020, do chị Đoàn Thị Q đại diện nhận.

Về tài sản, nợ chung: Anh Ngô Hồng Th và chị Đoàn Thị Q khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

[3] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử và quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Anh Ngô Hồng Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 53, Điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Hồng Th: Không công nhận anh Ngô Hồng Th với chị Đoàn Thị Q là vợ chồng.

2/ Về con chung:

Không chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Hồng Th về yêu cầu được nuôi cháu Ngô Thảo Nh, sinh ngày 27/8/2016.

Giao cháu Ngô Đăng Kh, sinh 14/02/2018 và Ngô Thảo Nh, sinh ngày 27/8/2016 cho chị Đoàn Thị Q tiếp tục nuôi dưỡng.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Ngô Hồng Th phải cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Thảo Nh, sinh ngày 27/8/2016 và cháu Ngô Đăng Kh, sinh 14/02/2018, mỗi cháu 1.000.000đ/tháng cho đến khi hai cháu tròn đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 12/3/2020.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con

4/ Về tài sản, nợ chung: Anh Ngô Hồng Th với chị Đoàn Thị Q trình bày không có, nên không xem xét.

5/ Về án phí: Anh Ngô Hồng Th phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Th đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006839 ngày 02/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Anh Ngô Hồng Th phải tiếp tục nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu;

Nguyễn Phú Hiệp